

Số: 43/2025/QĐST-DS

BÐ, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 553/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Vật liệu xây dựng

HS

Mã số doanh nghiệp: 1300420381

Địa chỉ: 867 ấp NH, xã MT, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: bà Huỳnh Thị Tuyết H – Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: 16B khu phố 1, phường 8, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ liên hệ: 303C đường ĐVC, phường 7, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

- Bi đơn: Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1991.

ĐKTT: Ấp 4, xã BT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre

Hiện ở: ấp BT3, xã BT1, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1986

ĐKTT: Ấp 4, xã BT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre

Hiện ở: ấp BT3, xã BT1, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim N thừa nhận còn nợ Công ty TNHH Vật liệu xây dựng HS số tiền mua vật liệu xây dựng là 573.347.000 đồng (Năm trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng). Trong đó tiền vốn gốc là 543.286.000 (Năm trăm bốn mươi ba triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn) đồng và tiền lãi là 30.061.000 (Ba mươi triệu không trăm sáu mươi một nghìn) đồng.

Ông Nguyễn Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim N có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty TNHH Vật liệu xây dựng HS số tiền mua vật liệu xây dựng là 573.347.000 đồng (Năm trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng). Thời gian thực hiện liên đới trả ngay khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 17/03/2025).

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Hoàng P tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí sơ thẩm có giá ngạch là 13.466.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)

- Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 13.136.260 đồng (Mười ba triệu một trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm sáu mươi đồng) cho Công ty TNHH Vật liệu xây dựng HS đã nộp theo biên lai thu số 0007044 ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV-THA);
- VKS huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Quốc Duy